TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2025/HS-ST
Ngày 04-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - SƠN LA

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Toà án nhân dân khu vực 4 - Sơn La:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Văn Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Tiến Hiệt, ông Hà Chí Thanh

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Hà Văn Thiết - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Sơn La.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Sơn La tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thu Hà - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần: Phân trại tạm giam Mai Sơn - Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La:

- *Thư ký Tòa án:* Bà Nguyễn Thảo Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Sơn La..

- *Kiểm sát viên:* Ông Nguyễn Đình Chí - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2025/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2025/QĐXXST-HS ngày 21/11/2025, đối với bị cáo:

Khoa Văn S, tên gọi khác: Không, sinh năm 1990 tại xã Phiêng Cằm, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản Huổi Thướn, xã Phiêng Cằm, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Khơ Mú; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Khoa Văn C và bà Khoa Thị L (đã chết); Bị cáo có vợ là Cút Thị T, sinh năm 1992; có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/8/2025 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 05/8/2025, với mục đích tìm mua ma tuý sử dụng, Khoa Văn S đi bộ từ nhà tại bản Huổi Thướn, xã Phiêng Cằm, tỉnh Sơn La ra khu vực đường gần suối Hua Két thuộc bản Huổi Thướn, xã Phiêng Cằm thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không biết tên tuổi, địa chỉ, Sơn hỏi và mua được của người phụ nữ này 01 gói hồng phiến được gói bằng nilon màu đen với giá 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng), Sơn cầm gói hồng phiến mua được để vào túi quần trước bên trái Sơn đang mặc rồi đi bộ về nhà. Khi về đến nhà khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, S mở gói ma túy, lấy 02 viên ra để sử dụng bằng hình thức đốt hít, số còn lại Sơn chia ra thành hai phần, một phần cho vào mảnh nilon màu trắng gói lại thành 01 gói và cất vào túi quần, còn một phần Sơn cho vào 01 lọ nhựa màu trắng, có hình trụ tròn có nắp vặn xoáy, đầu nắp có hình chóp nhọn rồi cất giấu vào trong bao tải cạnh cửa ra vào, còn mảnh nilon màu đen gói ma tuý khi S mua thì Sơn đã vứt vào đống bếp lửa trong nhà. Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, Sơn tiếp tục lấy 02 viên nén Hồng phiến từ gói nilon màu trắng ra để sử dụng bằng hình thức hít, số hồng phiến còn lại Sơn gói lại, để tại mặt đệm trên giường nơi Sơn ngủ. Đến khoảng 05 giờ ngày 06/08/2025, khi S đang ở nhà thì Tổ công tác Công an xã Phiêng Cằm đến nhà kiểm tra và phát hiện bắt quả tang S có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý, thu giữ số ma tuý Sơn đang cất giữ.

Ngày 06/8/2025, Công an xã Phiêng Cằm phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng thu giữ của KhoaVăn Sơn, kết quả: Tổng khối lượng 69 viên nén màu hồng là 6,85 gam, lấy toàn bộ 6,85 gam để trưng cầu giám định.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 3323 ngày 06/8/2025 trưng cầu Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La giám định: Mẫu gửi giám định có phải là ma túy không? Loại ma túy gì? Tổng khối lượng các mẫu gửi giám định là bao nhiêu? Tổng khối lượng vật chứng thu giữ?

Kết luận giám định số 956/KL-KTHS ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

- Mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2 là ma túy, loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là M1 = 1,48 gam, M2 = 5,37 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 6,85 gam, Loại Methamphetamine" .

Tại bản cáo trạng số: 15/CT-VKSKV4 ngày 18 tháng 11 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Sơn La truy tố Khoa Văn S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Khoa Văn S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Khoa Văn S từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù. Thời hạn

tù tính từ ngày 06/8/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đề nghị Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư do Công an tỉnh Sơn La phát hành đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: Vật chứng vụ Khoa Văn S có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý xảy ra ngày 06/8/2025 tại bản Huổi Thướn, xã Phiêng Cằm, tỉnh Sơn La. Niêm phong hồi 14 giờ 30 phút ngày 06/8/2025 tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La gồm có: 01 gói nilon màu trắng và 01 lọ nhựa màu trắng hình trụ tròn đường kính 1,5cm, có nắp vặn xoáy, đầu nắp có hình chóp dài 02cm;

01 phong bì thư do Phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La phát hành đã được niêm phong dán kín, mặt trước ghi chữ bên trong chứa: Hoàn lại mẫu giám định vụ Khoa Văn S - Tàng trữ TPCMT, bắt ngày 06/8/2025. Mẫu M1 = 1,45 gam, M2 = 5,35 gam.

Về án phí: Bị cáo Khoa Văn S là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Ý kiến của bị cáo Khoa Văn S trình bày: Bị cáo nhất trí như bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến gì thêm.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại phiên toà, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Sơn La. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong vật

chứng, xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định và lời khai của người chứng kiến sự việc.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 05 tháng 8 năm 2025, Khoa Văn S đã mua trái phép chất ma tuý với mục đích để sử dụng cho bản thân với giá 900.000 đồng. Khoảng 05 giờ ngày 06/8/2025, khi Khoa Văn S đang ở nhà tại Bản Huổi Thướn, xã Phiêng Cằm, tỉnh Sơn La thì bị tổ công tác Công an xã Phiêng Cằm, tỉnh Sơn La bắt quả tang, thu giữ 6,85 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý chất ma tuý của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma tuý đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo Khoa Văn S là lao động tự do, thu nhập không ổn định, bản thân Khoa Văn S không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì thư do Công an tỉnh Sơn La phát hành đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: Vật chứng vụ Khoa Văn S có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý xảy ra ngày 06/8/2025 tại bản Huổi Thướn, xã Phiêng Cằm, tỉnh Sơn La. Niêm phong hồi 14 giờ 30 phút ngày 06/8/2025 tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La gồm có: 01 gói nilon màu trắng và 01 lọ nhựa màu trắng hình trụ tròn đường kính 1,5cm, có nắp vặn xoáy, đầu nắp có hình chóp dài 02cm; 01 phong bì thư do Phòng KTHS Công an

tỉnh Sơn La phát hành đã được niêm phong dán kín, mặt trước ghi chữ bên trong chứa: Hoàn lại mẫu giám định vụ Khoa Văn S - Tàng trữ TPCMT, bắt ngày 06/8/2025. Mẫu M1 = 1,45 gam, M2 = 5,35 gam. Xét thấy đây là những vật cấm mua bán, lưu hành, vật không có giá trị sử dụng, cần tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Khoa Văn S khai nhận không quen biết người bán ma tuý. Việc mua bán ma túy diễn ra ở ngoài đường tại khu vực đường gần suối Hua Két thuộc bản Huổi Thướn, xã Phiêng Cằm, tỉnh Sơn La, ngoài Sơn ra không còn ai biết và cũng không có nguồn tài liệu chứng cứ nào khác để xác minh nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La không có căn cứ xác minh làm rõ.

[6] Về án phí: Bị cáo Khoa Văn S là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế dặc biệt khó khăn, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

[7] Bị cáo đang bị tạm giam cần tiếp tục tạm giam theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Thời gian tạm giam được tính vào thời gian thụ hình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Khoa Văn S phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Xử phạt bị cáo Khoa Văn S 07 (Bảy năm) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/8/2025 ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Vật chứng: Căn cứ khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư do Công an tỉnh Sơn La phát hành đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi: Vật chứng vụ Khoa Văn S có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý xảy ra ngày 06/8/2025 tại bản Huổi Thướn, xã Phiêng Cằm, tỉnh Sơn La. Niêm phong hồi 14 giờ 30 phút ngày 06/8/2025 tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La gồm có: 01 gói nilon màu trắng và 01 lọ nhựa màu trắng hình trụ tròn đường kính 1,5cm, có nắp vặn xoáy, đầu nắp có hình chóp dài 02cm;

01 phong bì thư do Phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La phát hành đã được niêm phong dán kín, mặt trước ghi chữ bên trong chứa: Hoàn lại mẫu giám định vụ Khoa Văn S - Tàng trữ TPCMT, bắt ngày 06/8/2025. Mẫu M1 = 1,45 gam, M2 = 5,35 gam.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/11/2025 giữa cơ quan Công an và Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 - tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Khoa Văn S.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 4 - Sơn La;
- Phân trại tạm giam Mai Sơn;
- Trại tạm giam Công an Sơn La;
- Thi hành án hình sự;
- Phòng THADS khu vực 4 - Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Triệu Văn Quang